

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/DS-PT

Ngày 27/12/2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết.

Các Thẩm phán: 1. Ông Hà Văn Nâu.

2. Ông Nguyễn Văn Ngữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Do bản án số 11/2021/DSST ngày 27/7/2021 của TAND huyện Yên Dũng có kháng cáo.

Ngày 27/12/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2021/TLPT-DS ngày 22 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp “hợp đồng vay tài sản”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:137/2021/QĐXXPT-DS ngày 17/11/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 199/2021/QĐ-PT ngày 10/12/2021; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thân Thị M, sinh năm 1960 (có mặt).

Địa chỉ : Thôn Nội, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Bà Dương Thị Th, sinh năm 1949 (có mặt).

Địa chỉ : Thôn Sy, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư Giáp Thị V - Văn phòng luật sư Kim Vĩnh An - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ, nguyên đơn bà Thân Thị M trình bày: Bà với bà Dương Thị Th là người cùng xã lại có mối quan hệ biết nhau nên bà đã cho bà Th vay tiền để đổi sổ ở ngân hàng. Cụ thể như sau:

Ngày 05/7/2019 bà cho bà Th vay số tiền là 260.000.000đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), bà Th ký và đã nhận đủ số tiền. Khi vay hai bên có viết giấy biên nhận mượn tiền, bà Th ký tên đầy đủ, hai bên thỏa thuận không tính lãi suất, mục đích bà Th vay tiền để đổi sổ ở ngân hàng, hai bên thỏa thuận đến ngày 09/7/2019 bà Th trả đủ cho bà số tiền đã vay.

Trong biên nhận mượn tiền có ghi nội dung: Bà Th hứa đến hết ngày 09/7/2019 sẽ hoàn trả bà số tiền trên. Nếu hôm đó không có tiền trả thì cam kết làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhà bà Th đang ở sang cho bà.

Đến hạn trả tiền ngày 09/7/2019 bà có đến đòi nhưng bà Th không trả, thời gian kéo dài bà đã lên đòi bà Th rất nhiều lần tiền nhưng bà Th vẫn chưa trả cho bà được đồng nào. Vì vậy, nay bà đề nghị Tòa án buộc bà Th phải trả cho bà số tiền vay gốc là 260.000.000 đồng.

Tại bản tự khai bà yêu cầu tính lãi xuất đối với số tiền 260.000.000 đồng bà Th vay nhưng tại các lời khai sau này và đến nay bà không yêu cầu tính lãi xuất đối với số tiền trên nữa do bà Th tuổi đã cao, kinh tế lại khó khăn. Bà chỉ yêu cầu bà Th phải trả cho bà số tiền vay gốc là 260.000.000 đồng. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì khác.

Trong biên nhận mượn tiền có ghi nội dung: Bà Th hứa đến hết ngày 09/7/2019 sẽ hoàn trả bà số tiền trên. Nếu hôm đó không có tiền trả thì cam kết làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhà bà Th đang ở sang cho bà. Về nội dung này, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về số nợ ngày 05/7/2019 bà chỉ cho bà Th vay và bà Th ký, ông Dương Văn Chúc chồng của bà Th không biết, không liên quan gì đến việc vay nợ này nên bà chỉ yêu cầu bà Th phải trả bà số nợ trên, không yêu cầu gì đối với ông Chúc.

Theo lời khai tại hồ sơ, bị đơn là bà Dương Thị Th trình bày: Bà với bà Thân Thị M là người cùng xã, không có họ hàng gì với nhau. Năm 2019 con trai bà là Dương Văn Thuấn, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn Sy, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang có vay tiền của bà Thân Thị M tiền để làm kinh tế gia đình hay làm gì bà không biết. Ngày 05/7/2019 bà Thân Thị M có đến đòi tiền anh Th, bà có ở nhà. Do anh Th không có khả năng trả nợ nên bà M có bảo bà ký vào giấy

của bà M là người chứng kiến anh Dương Văn Thuận vay tiền bà M. Khi ký thì bà không đọc bà M viết như thế nào. Nay bà M khởi kiện theo giấy biên nhận mượn tiền ngày 05/7/2019, số tiền bà ký nợ 260.000.000 đồng là không đúng. Giấy biên nhận đó bà thừa nhận là đúng chữ ký của bà, nhưng nội dung là bà vay tiền của bà M là không đúng. Vì bà đã già cả không làm ăn gì và xây dựng gì trong gia đình nên bà không vay tiền của bà M bao giờ, mà là khoản vay của anh Th con trai bà, bà chỉ ký chứng kiến thôi. Hiện nay con bà là Dương Văn Thuận đã chết, bà không có chứng cứ, tài liệu, giấy tờ gì chứng minh việc anh Th vay tiền của bà M cả. Nay, bà M kiện đòi bà số tiền gốc 260.000.000 đồng theo giấy vay ngày 05/7/2019 và không yêu cầu tính lãi xuất thì bà không đồng ý trả bà M.

Trong giấy biên nhận tiền có nội dung: Bà hứa đến hết ngày 09/7/2019 sẽ hoàn trả bà M số tiền trên. Nếu hôm đó không có tiền trả thì bà cam kết làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhà bà đang ở sang cho bà M. Nội dung này bà M không yêu cầu gì thì bà cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Về giấy biên nhận nợ ngày 05/7/2019 thì ông Dương Văn Chức chồng bà không biết gì, không liên quan gì việc bà ký giấy cho bà M.

Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án có làm việc với ông Dương Văn Chức: ông Chức cho biết ông là chồng bà Th, việc vay nợ theo giấy biên nhận vay nợ ngày 05/7/2019 bà Th ký không liên quan gì đến ông. Ông không liên quan gì đến việc vay nợ của bà M. Đề nghị Tòa án không đưa ông vào người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Với nội dung vụ án trên; tòa án nhân dân huyện Yên Dũng đã quyết định:
Áp dụng: Điều 357, Điều 463, khoản 1 Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 150, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thân Thị M. Buộc bà Dương Thị Th phải trả cho bà Thân Thị M số tiền là 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng chẵn).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 10/8/2021 bà Dương Thị Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và đề nghị tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn bà Thân Thị M giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị bà Dương Thị Th phải trả bà số tiền đã vay theo giấy biên nhận mượn tiền ngày 05/7/2019 số tiền gốc là 260.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi suất. Bà khẳng định bà cho bà Th vay tiền chứ không cho con trai bà M là anh Th vay như bà M trình bày.

Bị đơn là bà Dương Thị Th trình bày: Bà không đồng ý trả bà M số tiền 260.000.000 đồng theo giấy vay ngày 05/7/2019, vì bà không vay bà M tiền. Ban đầu bà có khai là do anh Th con trai bà nợ bà M tiền nên bà M đến đòi, anh Th không có tiền trả, bà đã ký nhưng chỉ ký chứng kiến khoản nợ của anh Th và bà M thôi, chứ không phải bà ký vay.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn là Luật sư Giáp Thị Vân trình bày: Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thân Thị M, vì: Giấy biên nhận mượn tiền ngày 05/7/2019 chỉ có chữ ký của bà Th, bà Th khẳng định chỉ ký chứng kiến khoản vay của anh Th con trai bà thôi, chứ không vay tiền bà M. Giữa bà Th và bà M chỉ có quan hệ quen biết không thể vay số tiền lớn như vậy, bà Th cũng không vay để đổi sổ Ngân hàng như trong biên nhận vay tiền. Đồng thời Giấy biên nhận vay tiền ngày 06/8/2017 bà Th cung cấp thể hiện anh Th con trai bà Th đã viết đổi giấy vay ngày 05/7/2019, thực chất anh Th (con trai bà Th) đã vay mẹ con bà M ngày 06/8/2017 và viết đổi sang giấy ngày 05/7/2019.

Đối với số tiền 50.000.000 đồng bà M tự viết, tự ký nhận tiền của bà Th ngày 17/7/2019 (bút lục 36), giấy này phù hợp với giấy biên nhận vay tiền ngày 05/7/2019. Nên cần đối trừ số tiền 50.000.000 đồng cho bà Th trong trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Không chấp nhận kháng cáo của bà Dương Thị Th. Áp dụng khoản 1

Điều 308 BLTTDS. Xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng. Bà Th là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, sau nghe khi ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

- Xét nội dung kháng cáo của bà Th thì thấy:

Tại Giấy biên nhận mượn tiền ngày 05/7/2019 ghi “ *Hôm nay ngày 05/7/2019 tại nhà riêng của tôi, tôi có mượn của bà Thân Thị M số tiền 260.000.000 đồng; không lấy lãi; mục đích vay để chuộc sổ đỏ nhà tôi ở Ngân hàng nông nghiệp ra. Tôi hứa đến ngày 09/7/2019 sẽ trả bà M số tiền trên*”, bà Th cũng thừa nhận chữ ký Thông, Dương Thị Th là chữ của bà.

Sau này bà Th xuất trình 01 giấy biên nhận vay nợ ngày 06/8/2017 anh Dương Văn Thuận con trai bà ký nhận, vay của anh Dương Hải Bình là con trai bà M, số tiền 200.000.000 đồng. Trong giấy biên nhận vay nợ tiền này anh Th có viết dòng chữ: *Đã viết đổi giấy ngày 05/7/2019 mang tên mẹ Thông vay*. Nhưng không có chữ ký của bà M và bà M cũng không thừa nhận việc này, nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận giấy biên nhận này là có căn cứ.

Về tài liệu bà Th giao nộp có nội dung: *Hôm nay ngày 17/7/2019 tôi Thân Thị M có nhận tiền của bà Th số tiền là 50.000.000 đồng, còn nợ lại 210.000.000 đồng, trong đó tiền lãi 10 triệu, gốc 200 triệu đồng, cho bà Th trả dần trong 10 tháng*” bà M thừa nhận chữ ký chữ viết đều là của bà. Nhưng bà cho rằng đây là khoản tiền vay khác của anh Th đã vay của anh Bình con trai bà, bà Th mẹ anh Th trả hộ, còn bà là mẹ anh Bình nhận hộ. Khoản tiền bà nhận này không liên quan gì đến khoản tiền bà Th vay của bà 260.000.000 đồng mà bà đang khởi kiện. Nhưng bà M không đưa ra được giấy vay của anh Bình và anh Th về khoản vay này, cũng không có tài liệu gì chứng minh cho lời trình bày của bà, hơn nữa giấy này viết vào ngày 17/7/2019 là viết sau thời điểm bà M cho bà Th vay tiền 260.000.000 đồng.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận việc bà Th đã trả 50.000.000 đồng cho bà M, trong số tiền 260.000.000 đồng đã vay của bà M là có căn cứ. Ngoài ra bà Th không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào khác, nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bà Th.

Về án phí phúc thẩm: Do bà Th là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Không chấp nhận kháng cáo của bà Dương Thị Th; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số:11/2021/DS-ST ngày 27/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- Về án phí phúc thẩm: Bà Dương Thị Th được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND huyện Yên Dũng;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, Vp.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đặng Văn Quyết